



*Empowered lives.  
Resilient nations.*

# Điều chỉnh tài khoản quốc gia

---

Kinh nghiệm quốc tế và hàm ý đối với  
Việt Nam

Jonathan Pincus, Vu Cuong, Nguyen Tien Phong, Cengiz Cihan

# Nội dung

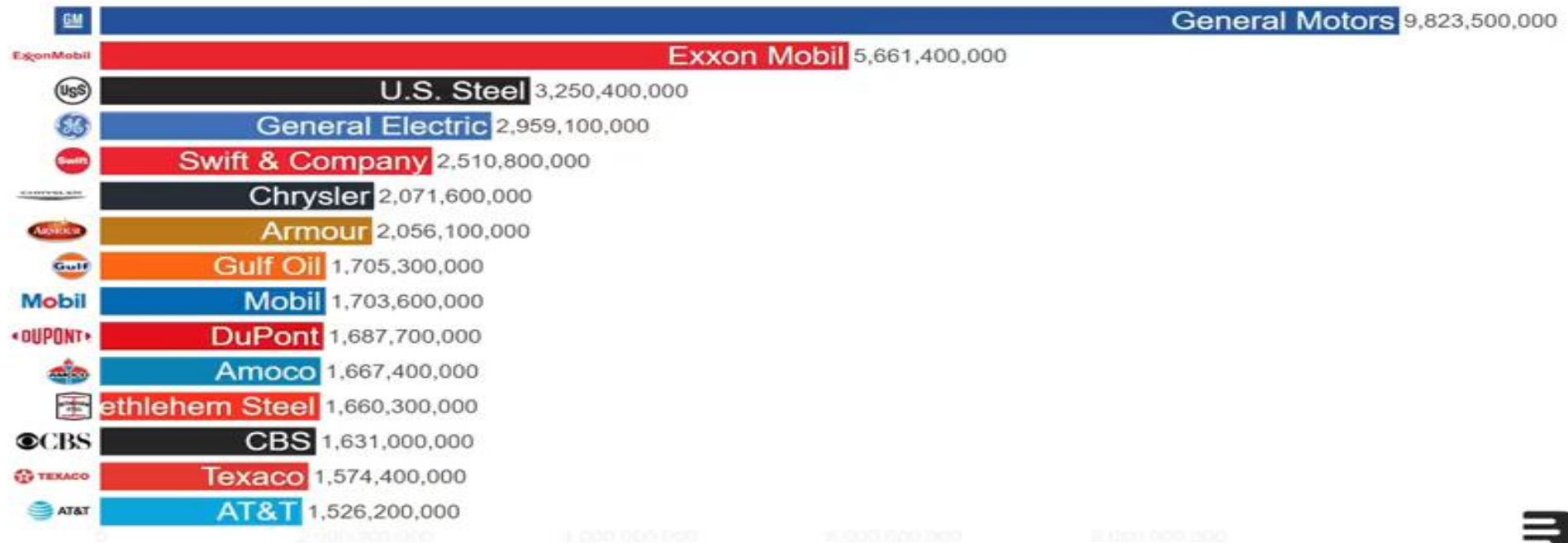
---

- Bối cảnh kinh tế thay đổi nhanh hơn có nghĩa là cần điều chỉnh nhiều hơn, với quy mô điều chỉnh lớn hơn: Các cơ quan thống kê và người sử dụng thông tin thống kê cần phải chuẩn bị cho điều đó
- Sử dụng các chỉ tiêu thống kê làm công cụ chính sách.
- Các quy tắc tài khoá: Hiệu quả theo thời gian và vai trò của những thể chế tài khoá mạnh

# Sản xuất, chi tiêu và thu nhập đang thay đổi với tốc độ nhanh chưa từng thấy

## Top U.S. Companies By Revenue

In US Dollars



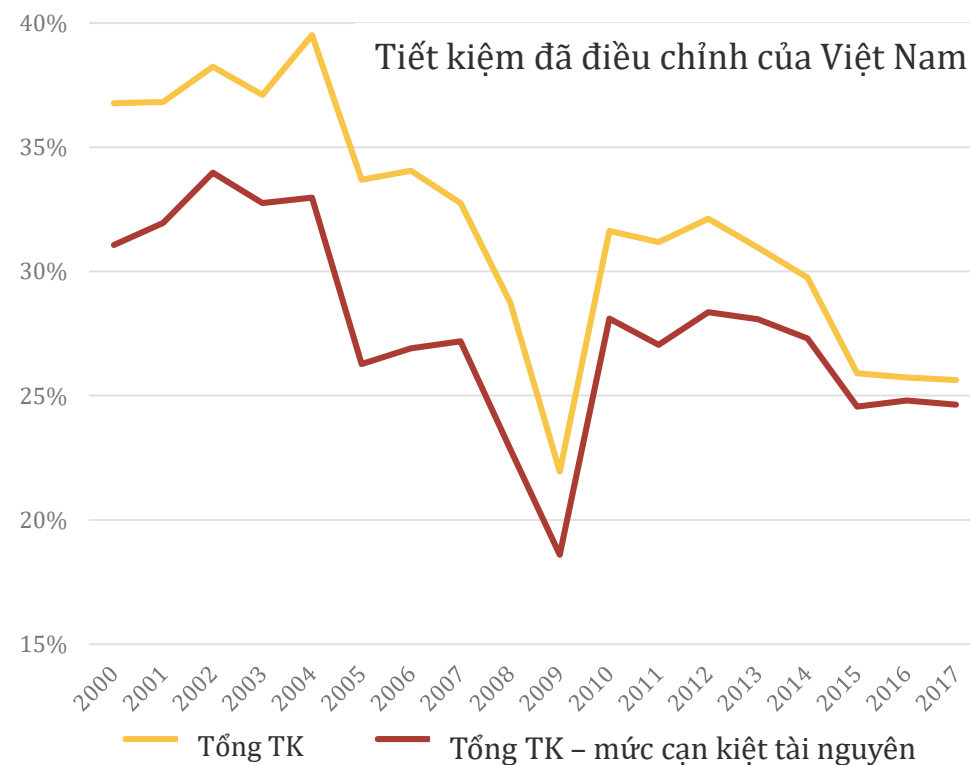
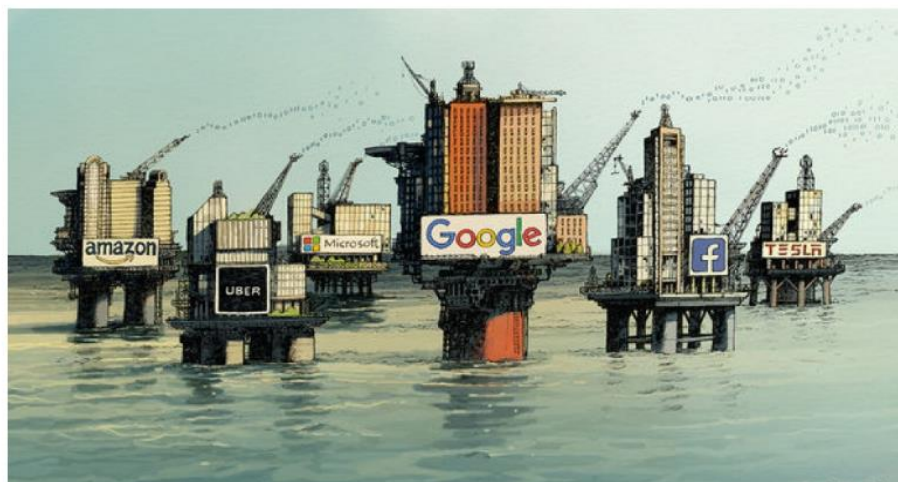


# Lượng giá các hoạt động có đóng góp (và gây tổn thất) cho nền kinh tế đang trở nên phức tạp hơn

Tài nguyên quý giá nhất thế giới bây giờ không phải là dầu mỏ nữa mà là dữ liệu

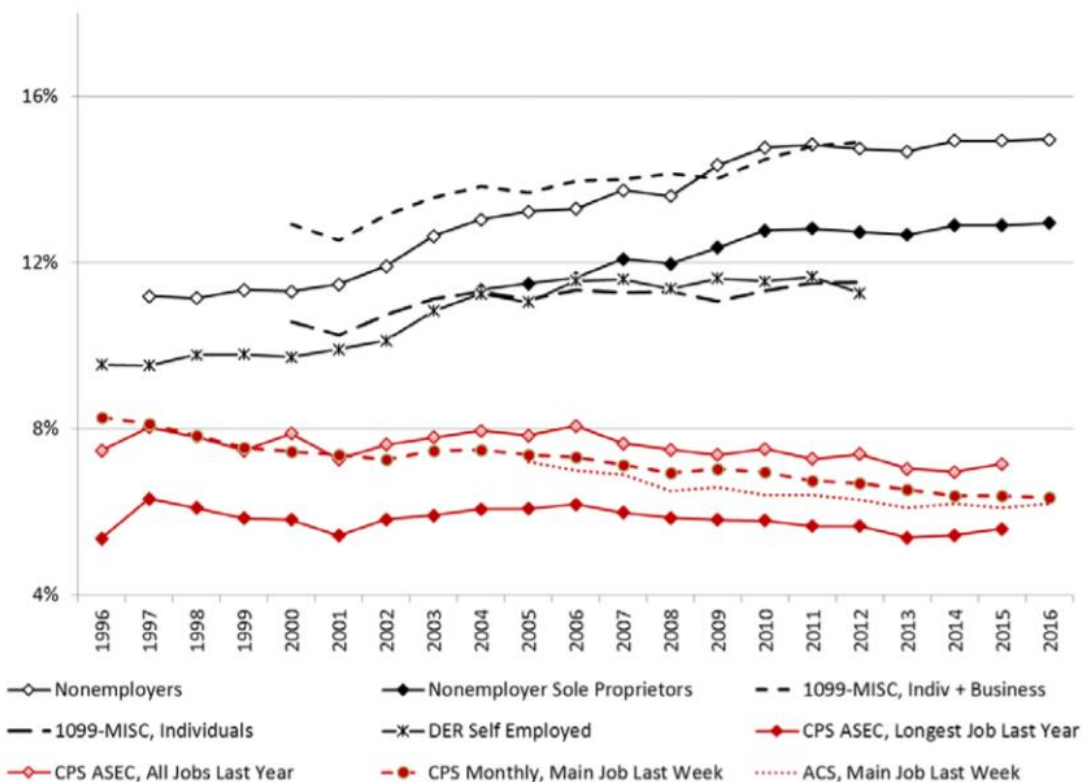
*Nền kinh tế dữ liệu đòi hỏi cách tiếp cận mới trong các quy định chống độc quyền*

*The data economy demands a new approach to antitrust rules*



# Đo lường thu nhập và nền kinh tế “gig” (*nền kinh tế “không ràng buộc”*)

Thay đổi mô hình  
việc làm và tự tạo  
việc làm sẽ phát  
sinh vấn đề về đo  
lường



Nguồn: Abraham, Sandusky, Haltiwanger và Spletzer 2017

# Sự nhất quán theo chiều dọc và theo chiều ngang có ý nghĩa then chốt – **GHI NHẬN NỖ LỰC CỦA TCTK**

---

- Thống nhất với SNA 2008 để đảm bảo tính tương thích với các quốc gia khác
- Điều chỉnh tài khoản quốc gia để có được các chuỗi số liệu trong nước nhất quán theo thời gian
- Việc điều chỉnh nên tiến hành thường xuyên, định kỳ và tường minh
- SNA tiếp theo sẽ hoàn thiện độ bao phủ của các vấn đề:
  - Giao dịch quốc tế, bao gồm cả chuỗi giá trị và các công cụ tài chính
  - Nền kinh tế số: đưa vào phản ánh cả *blockchain* và *bitcoin*, và “nền kinh tế chia sẻ”
  - Tính bền vững: suy thoái môi trường, biến đổi khí hậu
  - Phân tách số liệu lao động việc làm theo giới

# Thông lệ tốt về điều chỉnh GDP

---

- Nên tiến hành điều chỉnh thường xuyên theo định kỳ để bổ sung kết quả từ các cuộc tổng điều tra dân số, công nghiệp và nông nghiệp;
- Thường cứ 5 năm một lần nên điều chỉnh năm gốc (năm so sánh), nhưng không thể để quá 10 năm, và định kỳ theo từng giai đoạn định sẵn;
- Hợp tác với các đối tác quốc tế;
- Giáo dục và giải thích cho người sử dụng và công chúng về phương pháp và kết quả điều chỉnh và những khác biệt chính trong các chuỗi số liệu giữa cách tính mới và cũ.



# Xây dựng niềm tin vào những con số

---



- Công chúng ngày càng hoài nghi về những thông tin chính thống, bao gồm cả số liệu thống kê
- Ngày càng có nhiều người lấy tin tức từ truyền thông xã hội và các nguồn tin kém tin cậy khác
- Mức độ sẵn có thông tin ngày càng lớn nhưng không đủ năng lực để đánh giá chúng
- Cách lý giải có động cơ và định kiến trong việc khẳng định thông tin: Trường hợp của phong trào chống tiêm chủng



# Xây dựng niềm tin

---

**Tăng cường hạ tầng thống kê**

**Chiến lược truyền thông:** làm số liệu thống kê trở nên gần gũi và dễ hiểu hơn với người dùng

**Tính độc lập:** Tuyển dụng chuyên nghiệp, các ban/ủy ban độc lập

**Minh bạch:** phương pháp, độ chính xác, sai số và điều chỉnh sai số, tiếp cận số liệu

**Hợp tác quốc tế:** Chuẩn mực quốc tế và được quốc tế công nhận

**Niềm tin của công chúng**

**Vai trò quan trọng của các nhà nghiên cứu và truyền thông đại chúng trong xây dựng niềm tin của công chúng vào số liệu thống kê chính thức**

# Luật Goodhart

---



- “Khi một thước đo trở thành mục tiêu, nó không còn là thước đo tốt nữa”
- “Đếm xác” và “Hiệu ứng Rắn hổ mang”
- Tránh lệ thuộc quá mức vào các chỉ tiêu thống kê, nhất là những chỉ tiêu đơn giản.
- Tăng trưởng GDP cao là mong muốn nhưng với giá nào?

# Các chính khách thao túng chỉ tiêu thống kê

Tổng thống Donald Trump trích dẫn:

Số liệu thống kê cho rằng những người nhập cư trái phép có xác suất phạm tội cao hơn những nhóm khác.

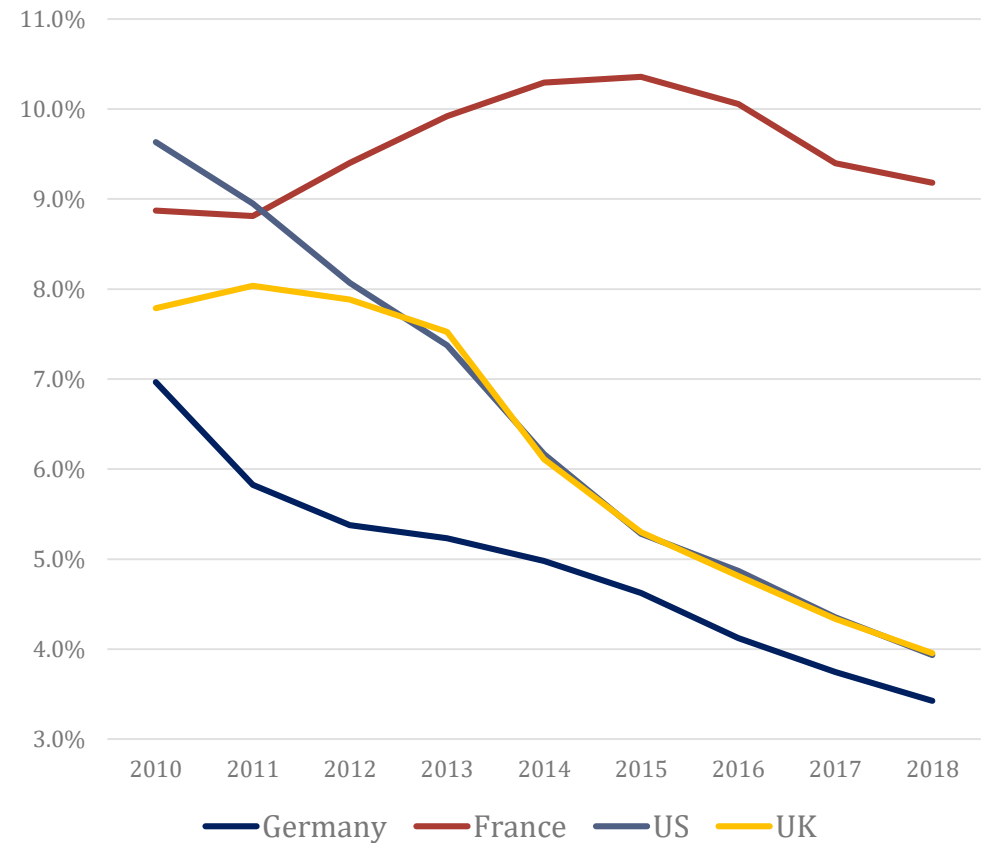
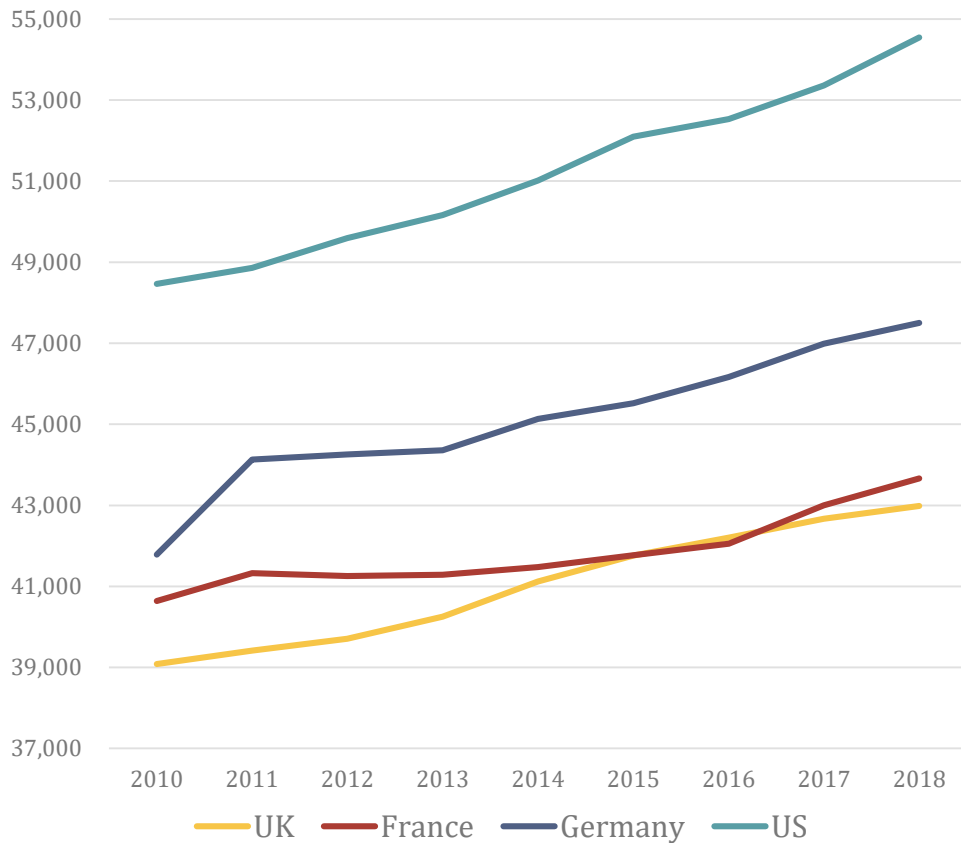
Số liệu về tăng trưởng của thị trường chứng khoán.

t

| 36% dating back to Trump's surprise election vict



# Các chính khách Anh đã thôi không bàn đến tăng trưởng GDP nữa – bây giờ họ lại nói về thất nghiệp





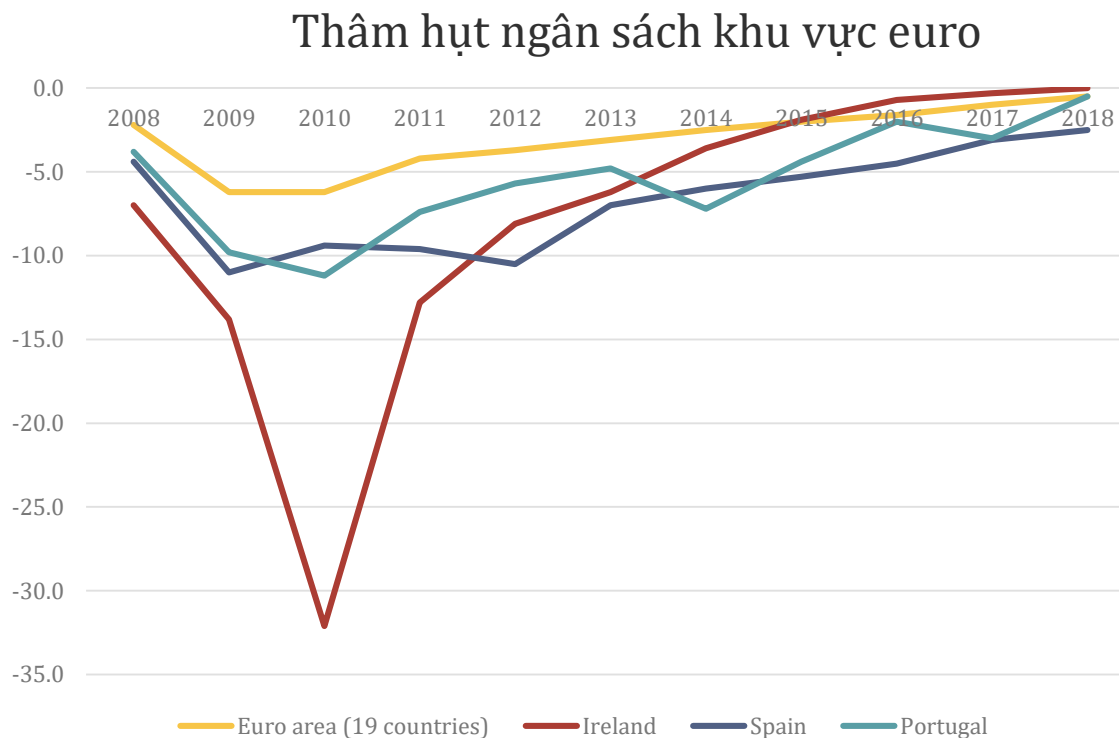
# Bi kịch của thống kê Hy Lạp

---

- Thiếu “chính trực” trong số liệu thống kê chính thức đã góp phần gây ra cuộc khủng hoảng kinh tế của Hy Lạp
- Các chính khách Hy Lạp thường xuyên can thiệp vào việc báo cáo thống kê giai đoạn 1997-2009, kể cả việc Hy Lạp gia nhập khu vực đồng tiền chung châu Âu.
- Báo cáo sai lệch làm giảm tỉ lệ nợ/GDP và mức thâm hụt ngân sách
- Trong khủng hoảng Chính phủ bắt giam người đứng đầu cơ quan thống kê vì đã làm tăng thâm hụt năm 2009 từ 13,6 lên 15,4% do sử dụng tiêu chuẩn(Châu Âu) ESA95
- Mặc dù đã 5 lần được tòa tuyên trắng án, cuối cùng ông vẫn bị kết tội thông đồng với người nước ngoài để làm sai lệch số liệu thống kê quốc gia

# Kinh nghiệm của EU: Quy tắc tài khoá chính trị hoá tài khoản quốc gia

- Trần thâm hụt tài khoá 3% và tỉ lệ nợ/GDP 60%; mục tiêu trung hạn thâm hụt ngân sách ở mức 0,5% trong suốt chu kỳ kinh tế
- Tình trạng thao túng tài khoản quốc gia diễn ra phổ biến: hạch toán khoản nợ là khoản thu, còn khoản chi là trả nợ.
- Bán DNNN được hạch toán là khoản thu, còn trợ cấp ngành công nghiệp là vốn chủ sở hữu

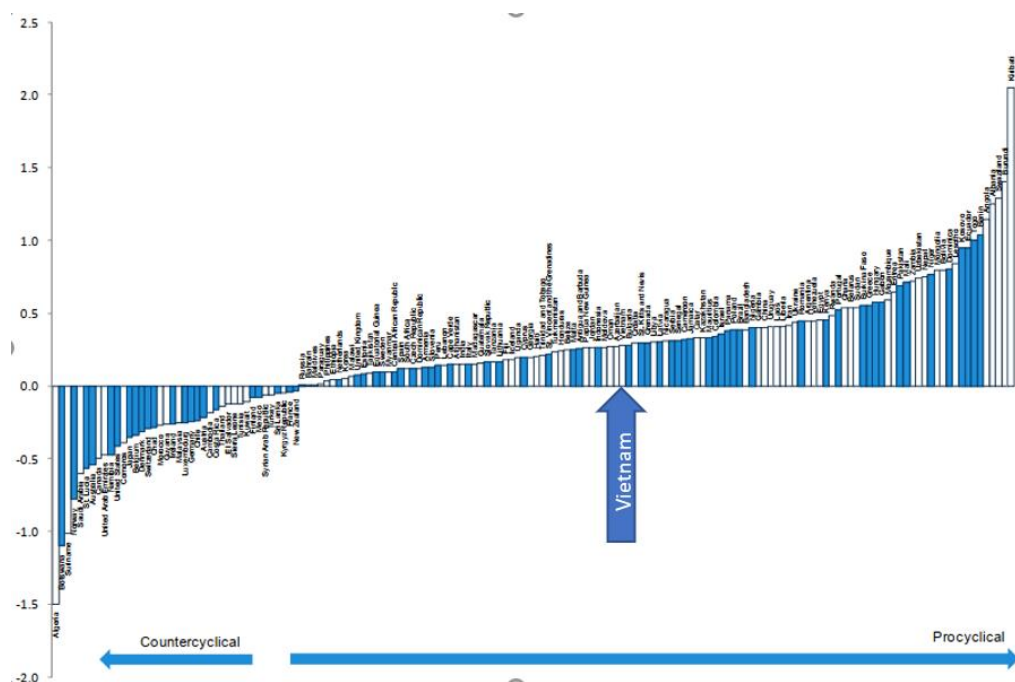


# Quy tắc tài khoá không giúp đạt được mục tiêu chính: chính sách tài khoá phản chu kỳ

---

- Một năm là quá ngắn: cần lập kế hoạch cho cả chu kỳ kinh tế
- Quy tắc tài khoá cho phép chi tiêu quá nhiều trong giai đoạn hưng thịnh và quá ít trong giai đoạn suy thoái
- “Quy tắc vàng” (chỉ vay để đầu tư, không dành cho chi thường xuyên) là quá khắt khe trong giai đoạn suy thoái; Vay để chi thường xuyên là cần thiết trong suy thoái.
- Quản lý phần thu (rents) từ tài nguyên thiên nhiên: Quy tắc Hartwick (tái đầu tư vào các tài sản bền vững với cùng tỷ lệ/tốc độ suy cạn tài nguyên không thể tái tạo) là một mục tiêu đáng nể về nguyên tắc, nhưng nó không đưa ra chỉ dẫn chính sách.

# Chính sách tài khoá của Việt Nam là chính sách thuận chu kỳ



- Giống như đa số các nước đang phát triển, chính sách tài khoá của Việt Nam là chính sách thuận chu kỳ, ngay cả khi có nhiều quy tắc tài khoá
- Tính chất thuận chu kỳ còn mạnh hơn tất cả các nước lớn khác trong ASEAN
- Quy tắc tài khoá có thể hữu ích, nhưng chỉ khi có những thể chế tài khoá mạnh



# Các thể chế tài khoá mạnh

---

- Khung thời gian lập kế hoạch phải dài hơn một năm;
- Quy tắc quản lý các khoản nợ-có của chính phủ;
- Kiểm soát và kiểm toán độc lập, có hiệu lực, đối với các chính sách tài khoá;
- Hội đồng và/hoặc ủy ban tài khoá độc lập;
- Quỹ bình ổn (stabilization) hoặc quỹ tài sản có chủ quyền (sovereign wealth fund) để dự trữ khi có thu lớn từ việc xuất khẩu tài nguyên;
- Hoặc quỹ dự trữ để tạo thuận lợi cho sự chuyển giao từ thể hệ trước sang thể hệ sau;
- Sử dụng hợp lý/thận trọng các quy tắc tài khoá.

# Các qui tắc tài khóa có tác dụng nhất khi kết hợp với các thể chế tài khoá mạnh

---

- Văn phòng trách nhiệm ngân sách của Anh là một cơ quan độc lập của chính phủ, với đội ngũ nhân viên là những chuyên gia phi chính trị, có nhiệm vụ đánh giá các chính sách thuế và chi tiêu của chính phủ so với các chỉ tiêu đề ra.
- Trường hợp “phá trần nợ” của Thụy Sĩ: cho phép vay nhiều hơn trong thời kỳ khẩn cấp, nhưng cần sự chấp thuận theo đa số tuyệt đối trong Quốc hội.
- Quỹ Bình ổn kinh tế và xã hội của Chi Lê: ổn định thu ngân sách chính phủ, tiết kiệm thêm khi giá đồng cao và bổ sung chi khi giá đồng hạ, đồng thời cũng được dùng để hỗ trợ giáo dục công, y tế và nhà ở.
- Tính độc lập của hệ thống thống kê quốc gia: Nguyên tắc 1 của Các nguyên tắc nền tảng của Liên Hiệp Quốc đối với Cơ quan thống kê (Ủy ban thống kê LHQ, 2014)

# Hậu quả ngoài ý muốn (có thể xảy ra) của các quy tắc và chỉ tiêu tài khoá của Chính phủ Việt Nam khi không có những thể chế tài khoá mạnh

Quy tắc tài khoá	Hậu quả ngoài ý muốn có thể xảy ra
% thu ngân sách so với GDP	Động cơ hạch toán vay nợ và bán tài sản là thu; làm tăng tính chất thuận chu kỳ trong giai đoạn suy thoái
% chi ngân sách so với GDP	Tăng tính chất thuận chu kỳ trong giai đoạn suy thoái, nhất là khi không có quỹ ổn định tài nguyên
Tỉ lệ thâm hụt ngân sách/GDP	Tăng tính chất thuận chu kỳ trong giai đoạn suy thoái;
Tỉ lệ nợ công/GDP	Động cơ phân loại nợ thành vốn tự có và chuyển nợ sang các cho các tổ chức công “trá hình”; Tăng tính chất thuận chu kỳ trong giai đoạn suy thoái nếu không có những điều khoản “linh hoạt” (“escape” clause)
Tỉ lệ nợ nước ngoài/GDP	Động cơ định giá quá cao đồng nội tệ; loại bỏ mất những dự án đầu tư công tốt/sống còn khi gần chạm trần nợ

Xin cảm ơn

---